BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Ngành/Chuyên ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng/Tài chính doanh nghiệp

1. Tên học phần: Nguyên lý kế toán

2. Loại học phần: Lý thuyết + thực hành

3. Số tín chỉ: 04 tín chỉ. Trong đó (LT: 3TC, TH: 1TC)

4. Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn Kế toán

5. Điều kiện tiên quyết: Học xong học phần kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô.

6. Phân bổ thời gian:

- Thời gian lên lớp: 75 tiết

Số tiết lý thuyết, bài tập và kiểm tra: 45 tiết

Số tiết thực hành: 30 tiết

- Thời gian tự học: 150 tiết

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Kiến thức

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hạch toán kế toán, đối tượng hạch toán kế toán, các phương pháp kế toán và hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp sản xuất.

7.2. Kỹ năng

-Thực hiện tốt và chính xác việclập chứng từ, tính toán và hạch toán kế toán liên quan đến các quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt và chính xác việc vận dụng lập chứng từ kế toán vàphản ánh chứng từlên sổ sách liên quan đến công tác kế toán quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp.

7.3. Thái độ

- Sinh viên yêu thích và hứng thú với môn học.Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu.

- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn

- Chuẩn bị bài đầyđủ trước khi lên lớp theo nhiệm vụđược giảng viên giao về nhà.

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả vắn tắt

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nguyên lý kế toán bao gồm: Bản chất hạch toán kế toán, đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán và kế toán các quá trình chủ yếu trong doanh nghiệp, các hình thức kế toán.

8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết,Bài tập, kiểm tra (tiết)	Thực hành (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 1	**Chương 1: Tổng quan về hạch toán kế toán** 1.1. Các khái niệm và nguyên tắc cơ bản 1.2. Đối tượng hạch toán kế toán	5 (2;3)		Tài liệu [1] Chương 1 (Từ tr9 đến tr18) Câu hỏi ôn tập (tr19 đến tr32)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Trả lời câu hỏi trắc nghiệm
Tuần 2	**Chương 2: Các phương pháp hạch toán kế toán** 2.1. Phương pháp chứng từ 2.2. Phương pháp tính giá	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 3 (Từ tr61 đến tr68) Chương 4 (Từ tr91 đến 153)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Làm bài tập tr68 đến tr141
Tuần 3	Thực hành phương pháp chứng từ		5		Photo bộ bài tập thực hành
Tuần 4	2.3.Phương pháp đối ứng tài khoản	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 6(Từ tr145 đến tr153) Chương 5 (Từ tr123 đến tr127)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Làm bài tập tr138 đến tr144
Tuần 5	2.3.Phương pháp đối ứng tài khoản (tiếp)	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 5 (Từ tr123 đến tr127)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Làm bài tập tr138 đến tr144
Tuần 6	2.3.Phương pháp đối ứng tài khoản (tiếp) 2.4.Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 5 (Từ tr123 đến tr215)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Làm bài tập tr138 đến tr199

Tuần 7	Thực hành phương pháp tổng hợp – Cân đối kế toán		5		Chuẩn bị bài tập thực hành và photo báo biểu
Tuần 8	Thực hành phương pháp tổng hợp – Cân đối kế toán (tiếp)		5		Chuẩn bị bài tập thực hành và photo báo biểu
Tuần 9	Thực hành phương pháp tổng hợp – Cân đối kế toán (tiếp)		5		Chuẩn bị bài tập thực hành và photo báo biểu
Tuần 10	**Chương 3: Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu** 3.1. Kế toán quá trình mua vào 3.2. Kế toán quá trình sản xuất	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 8(Từ tr208 đến tr225)	+ Làm bài tập trong sách bài tập
Tuần 11	Bài tập Kiểm tra giữa kỳ	5(0;5)		Tài liệu [1] Chương 8(Từ tr208 đến tr225)	+ Làm bài tập trong sách bài tập
Tuần 12	3.3. Kế toán quá trình tiêu thụ 3.4. Kế toán xác định kết quả kinh doanh	5(2;3)		Tài liệu [1] Chương 8(Từ tr226 đến tr252)	Chuẩn bị và đọc trước: + Nội dung yêu cầu trong giáo trình. + Làm bài tập trong sách bài tập.
Tuần 13	**Chương 4: Sổ sách kế toán** 4.1. Khái niệm và phân loại sổ sách kế toán 4.2. Quy trình kế toán trên sổ sách kế toán 4.3. Các hình thức kế toán	5(3;2)		Tài liệu [1] Chương 8(Từ tr234 đến tr236)	+ Làm bài tập trong sách bài tập
Tuần 14	Thực hành sổ kế toán		5		Photo bài tập và sổ sách
Tuần 15	Thực hành sổ kế toán (tiếp)		5		Photo bài tập và sổ sách
Tổng		**45**	**30**		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Lên lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Bài tập: Làm đầy đủ các bài tập được giao và đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu.
- Làm 1 bài kiểm tra định kỳ và hoàn thành bộ chứng từ sổ sách thực hành
- Tham gia thi kết thúc học phần

- Đọc sách, bài giảng và tài liệu khác trước khi lên lớp

- Thảo luận nhóm, viết báo cáo chuyên đề, tra cứu tài liệu trên internet theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- Thang điểm: 10

- Hình thức đánh giá:Bài kiểm tra viết tay, theo tiêu chí thang điểm 10, Thi viết thời gian 90 phút

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 bài viết 2 tiết trên lớp	10%	
		Điểm thực hành	20%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận 90 phút	60%	

12. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính: Bài giảng Nguyên lý kế toán - Bộ môn Kế toán – Khoa Kinh tế trường ĐHCN Quảng Ninh

- Giáo trình:Giáo trình Nguyên lý kế toán, TS Trần Quý Liên, TS Trần Văn Thuận, TS Phạm Thành Long, ĐH kinh tế quốc dân, NXB Tài Chính.

- Tài liệu tham khảo: Giáo trình lý thuyết hạch toán kế toán PGS.TS Nguyễn Hữu Ba, Học viện Tài Chính, NXB Tài Chính và thông tư 200/BTC, chuẩn mực kế toán và các thông tư, quyếtđịnh của Nhà nước liên quan đến công tác kế toán.

13. Các yêu cầu khác của học phần: Sinh viên phải photo tài liệu liên quan đến chuyên ngành phục vụ cho việc học tập học phần theo yêu cầu của giảng viên**(Nếu có)**

Quảng Ninh,ngày 05 tháng 3 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG	TRƯỞNG BỘ MÔN	GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
TS. Hoàng Hùng Thắng	ThS. Đỗ Thị Mơ	ThS. Đỗ Thị Mơ